

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH NA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 105 /2020/HNGĐ-ST
Ngày 13 tháng 7 năm 2020
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH NA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Doãn Ước

Ông Nguyễn Đăng Lĩnh

- *Thư ký phiên tòa :* Ông Nguyễn Xuân Tráng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC xét xử công khai vụ án thụ lý số 21/ 2020/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 02 năm 2020 về việc Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44 /2020/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1998; Địa chỉ: Xóm XS 1, xã TX, huyện TC, tỉnh NA.

Chỗ ở hiện nay: Xóm ĐK, xã TT, huyện YT, tỉnh NA.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang C, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xóm XS 1, xã TX, huyện TC, tỉnh NA.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Xóm ĐK, xã TT, huyện YT, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị C trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quang C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tây Thành, huyện Yên Thành, tỉnh NA vào ngày 24 tháng 10 năm 2017. Sau khi kết hôn xong vợ, chồng về làm ăn sinh sống tại xóm XS 1, xã TX, huyện TC, tỉnh NA. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị là do tính tình vợ chồng sống không hợp nhau. Vợ chồng chị đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ từ đầu năm 2020 cho đến nay. Nay Chị xét thấy tình cảm không còn nữa nên nguyện vọng của chị là muốn được ly hôn với anh Nguyễn Quang C.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 1 con chung Nguyễn Thị KL, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2018. Nay ly hôn nguyện vọng của chị là muốn trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Khánh Linh và yêu cầu anh Nguyễn Quang Chung góp cấp dưỡng nuôi con cho chị mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về phân chia tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ: Trong đơn khởi kiện chị cho rằng vợ chồng chị đang nợ bà Nguyễn Thị L là mẹ của chị số tiền 17.680.000 đồng và yêu cầu đưa số nợ này vào giải quyết. Nhưng tại phiên tòa hôm nay chị xin rút yêu cầu này.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L. Trong quá trình giải quyết vụ án bà yêu cầu anh Nguyễn Quang C và chị Nguyễn Thị C trả cho bà số nợ 17.6000.000 đồng. Nhưng sau đó bà xin rút yêu cầu này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý giải quyết cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án hoàn toàn tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử về tình cảm: chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Quang C.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị KL, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Quang C góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 800.000 đồng đến 1.200.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Nguyễn Thị C phải

chịu án phí ly hôn sơ thẩm và buộc anh Nguyễn Quang C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Tranh chấp Hôn nhân gia đình được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Cho nên việc thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù bị đơn anh Nguyễn Quang C đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án. Nhưng anh đều cố tình vắng mặt. Nên Tòa án không thể lấy lời khai hay ý kiến của anh về việc chị Nguyễn Thị C yêu cầu được ly hôn với anh. Đây là vụ án không thể tiến hành hòa giải được. Vào ngày 23 tháng 6 năm 2020 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử nhưng anh Nguyễn Quang C vẫn cố tình vắng mặt, xét thấy việc xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Quang C là hoàn toàn phù hợp với pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang C là hôn nhân hợp pháp. Hai bên kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tây Thành, huyện Yên Thành, tỉnh NA vào ngày 24 tháng 10 năm 2017 theo quy định. Sau khi kết hôn xong cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau. Nay chị Nguyễn Thị C xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn nên có nguyện vọng ly hôn với anh Nguyễn Quang C. Còn anh Nguyễn Quang C mặc dù đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án. Nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt. Điều đó thể hiện anh không xem trọng cuộc hôn nhân của bản thân. Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Quang C đã đến mức trầm trọng. Nếu kéo dài cuộc hôn nhân này chỉ mang tính hình thức. Vì vậy việc giải quyết cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Quang C là phù hợp với pháp luật

Về trách nhiệm nuôi con: Hai bên thống nhất vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Thị KL, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2018. Nay ly hôn chị Nguyễn Thị C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị C là chính đáng. Hiện nay cháu Nguyễn Thị KL còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc của người mẹ cho nên việc giao cháu Nguyễn Thị Khánh Linh cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh Nguyễn Quang C góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 800.000 đồng đến 900.000 đồng là phù hợp pháp luật.

Về phân chia tài sản chung: Hai bên không ai có yêu cầu nên không xem xét.

Về phần nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Chung rút yêu cầu nên không xem xét.

Đối với yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L. Nay bà không yêu cầu giải quyết phần nợ của vợ chồng đối với bà. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bà, phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định. Anh Nguyễn Quang C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

[4] Về ý kiến phát biểu của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA tại phiên tòa. Xét thấy việc tuân theo quy định pháp luật và các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Quang C.

Về trách nhiệm nuôi con: Giao cháu Nguyễn Thị KL, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Quang C góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000 đồng. Thời hạn góp cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về chia tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006717 ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh NA. Trả lại cho chị Nguyễn Thị C số tiền tạm ứng án phí còn lại là 442.000 đồng.

Buộc anh Nguyễn Quang C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận :

- *TAND tỉnh NA*
- *VKS huyện TC*
- *Chi cục THA dân sự*
- *Các đương sự.*
- *UBND xã Tây Thành*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Trường Giang